

GIẢI PHÁP ĐẨY NHANH TÁI CƠ CẤU DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC TRONG TIẾN TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA Ở VIỆT NAM

LÊ THỊ THÚY*

Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước (DNNN) mà trọng tâm là các tập đoàn kinh tế (TĐKT), tổng công ty (TCT) nhà nước là một trong ba nhiệm vụ quan trọng cần thực hiện để tái cấu trúc nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô của Việt Nam. Bài viết này góp phần phân tích, đánh giá kết quả tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2011 - 2015; đưa ra các giải pháp mang tính cấp bách để hoàn thành mục tiêu tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước đến hết 2015 theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

1. Những kết quả đạt được trong tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước

Đề án "Tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2011-2015" được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành ngày 17/7/2012. Đây là đề án do Bộ Tài chính xây dựng theo sự chỉ đạo của Chính phủ. Công tác tái cơ cấu DNNN đã được đẩy mạnh và đạt được kết quả tích cực, vượt bậc so với những năm trước đây.

Việc triển khai Đề án được thực hiện đồng bộ từ hoàn thiện thể chế, khung pháp lý, cơ chế, chính sách đến xác định nội dung tái cơ cấu của từng DN và cụ thể hóa kế hoạch triển khai thực hiện. Đến nay, các ngành, các cấp từ Trung ương đến địa phương và các DN đã triển khai được nhiều nội dung quan trọng mà Đề án đặt ra.

1.1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước

Chính phủ và các Bộ đã ban hành, sửa đổi, bổ sung khá đồng bộ cơ chế, chính sách về đổi mới tổ chức, hoạt động và quản lý DN 100% vốn nhà nước. Những cơ chế, chính sách quan trọng cho việc đổi mới tổ chức quản lý, giám sát đối với DNNN đã được ban hành, như các nghị định về: Chế độ giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của DN; về giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với DNNN trong chấp hành pháp luật và tuân thủ các quy định của chủ sở

* TS. Lê Thị Thúy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

hữu; Điều lệ mẫu của công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Để hoàn thiện một bước cơ chế, chính sách về hoạt động quản lý, tái cơ cấu, cổ phần hóa DNNN, Thủ tướng Chính phủ ban hành các Chỉ thị về đẩy mạnh tái cơ cấu DNNN; giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, thúc đẩy sản xuất kinh doanh của DN. Các quyết định về một số nội dung thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của DNNN. Đây là văn bản pháp lý rất được thị trường mong chờ, góp phần thúc đẩy hơn việc thoái vốn nhà nước, gắn cổ phần hóa với niêm yết, tạo cơ chế cho việc chuyển DNNN thành công ty cổ phần trong điều kiện chưa thể phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu (IPO) ngay.

Năm 2014, Chính phủ đã phê duyệt thêm 5 Nghị định điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Cao su Việt Nam, Tập đoàn Viễn thông quân đội và 3 Tổng Công ty: Lương thực miền Bắc, Lương thực miền Nam, Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước. Hiện chỉ còn Bộ Thông tin và Truyền thông chưa trình Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam. Thủ tướng Chính phủ đã hoàn thành phê duyệt Đề án tái cơ cấu các TĐKT, TCT nhà nước theo thẩm quyền. Các Bộ, ngành địa phương cũng đã hoàn tất việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu các TCT trực thuộc, ngoại trừ Bộ Quốc phòng còn 14 TCT chưa phê duyệt Đề án tái cơ cấu⁽¹⁾.

Bộ Tài chính ban hành 03 Thông tư về: Hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị DN khi thực hiện chuyển DN 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần; Quy chế hoạt động của Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn nhà nước đầu tư vào DN; Chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC). Bộ Nội vụ tiếp tục nghiên cứu tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo quy định về người giữ chức danh quản lý tại DN 100% vốn nhà nước và DN mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

1.2. Về sắp xếp, cổ phần hóa DNNN và thoái vốn nhà nước

Qua quá trình sắp xếp, cổ phần hóa, số lượng DNNN đã được giảm mạnh từ 5.655 DN năm 2001 xuống còn trên 1.300 DN 100% vốn nhà nước tính đến cuối năm 2011 (không kể các công ty nông, lâm, trường quốc doanh)⁽²⁾. Bước sang năm 2012, công tác tái cơ cấu DNNN được đẩy mạnh một bước theo Đề án tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2011 - 2015 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Theo số liệu báo cáo của các Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tính đến hết năm 2013, cả nước còn có 796 DN do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Trong đó, có 8 TĐKT; 100 TCT nhà nước (không bao gồm TCT Công nghiệp tàu thủy Việt Nam); 25 công ty TNHH 1 thành viên hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - công ty con; 309 công ty TNHH 1 thành viên độc lập hoạt động trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ, sản phẩm công ích; 543 công ty TNHH 1

thành viên độc lập hoạt động sản xuất kinh doanh thương mại⁽³⁾.

Trên cơ sở tiến hành sơ kết 3 năm thực hiện tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2011 - 2013 và đặt ra nhiệm vụ cho các năm 2014 - 2015, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành chỉ thị về đẩy mạnh tái cơ cấu DNNN. Theo các phương án sắp xếp, tái cơ cấu DNNN được phê duyệt, trong 2 năm 2014 - 2015, cả nước phải hoàn thành sắp xếp 479 DN (trong đó: CPH 432 DN; bán, giao, giải thể, phá sản 22 DN; sáp nhập, hợp nhất 25 DN). Trong số 432 DN CPH, đã có 390 DN thành lập Ban Chỉ đạo, 288 DN đang xác định giá trị DN, 175 DN đã có quyết định công bố giá trị DN, 143 DN đã CPH. Các DN đã hoàn thành CPH, có 1 TĐKT (Tập đoàn Dệt May Việt Nam), 16 TCT nhà nước (11 TCT thuộc Bộ Giao thông vận tải, 2 TCT thuộc Bộ Công thương, 2 TCT thuộc Bộ Xây dựng và 1 TCT thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Tính đến 25 tháng 12 năm 2014, cả nước đã sắp xếp được 167 doanh nghiệp, trong đó CPH 143 DN, chuyển 01 DN thành công ty TNHH hai thành viên trở lên, giải thể 03 DN, bán 03 DN, sáp nhập 14 DN⁽⁴⁾.

Chính phủ cũng đã phê duyệt gần 70% số đề án tái cơ cấu của các TĐKT, TCT nhà nước theo các mục tiêu, định hướng đã đề ra (69/109 đề án), trong đó Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án của 20/21 TĐKT, TCT; quyết định dừng thí điểm mô hình TĐKT đối với 2 tập đoàn trong ngành xây dựng và Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam. Các Bộ đã phê duyệt 39 đề

án, các địa phương phê duyệt 10 đề án của các tổng công ty nhà nước trực thuộc.

Trên cơ sở các phương án, đề án đã được phê duyệt, hiện các Bộ, ngành, địa phương, các TĐKT, TCT nhà nước đang tích cực triển khai thực hiện với mục tiêu đến năm 2015 đưa số DNNN hiện có từ 1.254 DN xuống còn 692 DN, tiến tới năm 2020 cơ bản các DNNN sẽ được cổ phần hóa, Nhà nước chỉ còn giữ lại khoảng 200 DN hoạt động trong lĩnh vực độc quyền nhà nước, công ích, an ninh quốc phòng. Đồng thời, tạo ra những DNNN có cơ cấu hợp lý, có sức cạnh tranh cao, tập trung vào ngành, lĩnh vực then chốt, cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thiết yếu cho xã hội và quốc phòng, an ninh, làm nòng cốt để kinh tế nhà nước thực hiện được vai trò chủ đạo, là lực lượng vật chất quan trọng để Nhà nước định hướng, điều tiết nền kinh tế và ổn định kinh tế vĩ mô⁽⁵⁾.

Về thoái vốn nhà nước của các TĐKT, TCT nhà nước, tính đến ngày 25/12/2014, cả nước đã thoái được 6.076 tỷ đồng (theo giá trị sổ sách) tại 233 DN, thu về 8.002 tỷ đồng, bằng 1,3 lần mệnh giá. Số vốn thoái được phân theo các lĩnh vực như sau: chứng khoán 204 tỷ đồng; bảo hiểm 297 tỷ đồng; bất động sản 185 tỷ đồng; tài chính 1.489 tỷ đồng; ngân hàng 1.308 tỷ đồng; bán phần vốn nhà nước tại các DN không cần nắm giữ 4.519 tỷ đồng (chiếm 56% tổng số vốn thoái)⁽⁶⁾. Tuy số tiền thu được từ thoái vốn là khá cao (gấp 3 lần so với năm 2013), nhưng so với số vốn cần thoái thì tiến độ như trên là chậm và thấp so với yêu cầu đặt ra. Hệ quả đó, một phần là do tình

hình kinh tế trong nước khó khăn, thị trường chứng khoán chưa hồi phục mạnh; phần nữa là do các khoản đầu tư ngoài ngành của DN có hiệu quả thấp, một số thua lỗ nên vẫn khó thu hút được các nhà đầu tư chiến lược.

1.3. Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước đã triển khai tái cơ cấu theo các nội dung được phê duyệt

Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, các TĐKT, TCT nhà nước đã tổ chức lại sản xuất, kinh doanh, tái cơ cấu các doanh nghiệp thành viên theo hướng chuyên môn hóa, phân công, hợp tác, không dàn trải, tránh cạnh tranh nội bộ, sáp nhập, hợp nhất các doanh nghiệp thành viên kinh doanh cùng ngành, nghề. Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tiếp nhận 6 công ty con sản xuất than và chuyển đổi thành chi nhánh của Tập đoàn, cổ phần hóa 3 công ty thành viên. Tổng Công ty Giấy Việt Nam cổ phần hóa 4 công ty phụ thuộc, chuyển viện nghiên cứu thành doanh nghiệp khoa học công nghệ, chuyển Trường Cao đẳng thuộc Tổng Công ty về trực thuộc Bộ Công Thương. Tổng Công ty Truyền thông đa phương tiện đã hoàn thành sáp nhập 3 công ty con vào Công ty mẹ. Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam đang chuyển 01 công ty con thành chi nhánh Tổng Công ty...

Các TĐKT, TCT nhà nước đã xây dựng phương án tài chính để triển khai ngành, nghề kinh doanh chính, đồng thời cũng xây dựng các phương án phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp để xử lý tổn

tại về tài chính. Đồng thời, các TĐKT, TCT chủ động bán vốn, chuyển vốn hoặc tìm kiếm đối tác để thoái vốn phù hợp với đặc điểm, điều kiện và tình hình của doanh nghiệp. Tính đến ngày 30 - 09 - 2013, các TĐKT, TCT đã thoái hơn 4.164 tỷ đồng trên tổng số vốn đầu tư ra ngoài ngành, nghề kinh doanh chính là 21.796,8 tỷ đồng. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tái cơ cấu Tổng Công ty Tài chính cổ phần dầu khí Việt Nam theo hướng hợp nhất với Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Tây và thoái vốn theo lộ trình. Một số doanh nghiệp, như Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam, Tổng Công ty Rau quả nông sản... phối hợp với Công ty Mua bán nợ (DATC) để xử lý các khoản nợ tồn đọng của doanh nghiệp.

Nhằm sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ, các TĐKT, TCT nhà nước tiến hành rà soát việc xây dựng, triển khai thực hiện các quy chế, quy định về giám sát, kiểm tra, thanh tra, đánh giá hiệu quả; áp dụng các chính sách quản trị nhân sự hiện đại; sắp xếp lại lao động, giải quyết lao động dôi dư trong quá trình tái cơ cấu.

Cùng với quá trình tái cơ cấu từng TĐKT, TCT nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc CPH DNNN. "Nhiều doanh nghiệp đang thực hiện xác định giá trị doanh nghiệp, xây dựng phương án cổ phần hóa để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, như Tập đoàn Dệt may Việt Nam, Tổng Công ty Hàng không Việt Nam, các tổng công ty trực thuộc Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận

tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,... Một số đơn vị triển khai CPH tích cực, hiệu quả, như Bộ Giao thông vận tải (25 doanh nghiệp), Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (3 doanh nghiệp),..."⁽⁷⁾.

1.4. Về đổi mới, sắp xếp nông, lâm trường quốc doanh

Cùng với sắp xếp các DNNN, việc sắp xếp các nông, lâm trường quốc doanh đã được triển khai mạnh mẽ từ năm 2003 theo tinh thần Nghị quyết số 28/NQ-TW, ngày 16-6-2003 của Bộ Chính trị. Để cụ thể hóa Nghị quyết số 28/NQ-TW, Chính phủ đã ban hành các Nghị định số 170/2004/NĐ-CP ngày 22/ 9/ 2004 về sắp xếp, đổi mới và phát triển nông trường quốc doanh và Nghị định số 200/2004/NĐ-CP ngày 03/ 12/ 2004 quy định về sắp xếp, đổi mới và phát triển nông trường quốc doanh. Kết quả thực hiện sắp xếp, đổi mới và phát triển nông trường quốc doanh đã làm giảm đáng kể số lượng các nông, lâm trường và cơ bản được chuyển đổi sang mô hình tổ chức công ty TNHH 1 thành viên, công ty cổ phần. Tính đến thời điểm 30/ 6/ 2013, cả nước có 145 DN nông nghiệp gồm 2 công ty TNHH 1 thành viên và 3 công ty cổ phần; có 91 nông trường quốc doanh được chuyển đổi thành Ban Quản lý rừng, đây là các đơn vị sự nghiệp công ích; có 14 DN bị giải thể trong quá trình sắp xếp lại.

Năm 2013, Chính phủ đã tổ chức tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-TW để đánh giá việc thực hiện sắp xếp, đổi mới nông, lâm trường, việc thí điểm cổ phần hóa vườn cây, rừng

trồng, đàn gia súc gắn với cổ phần hóa cơ sở chế biến, mô hình hoạt động của các nông, lâm trường sau khi chuyển đổi ở một số địa phương, đơn vị cũng như việc quản lý sử dụng đất trong các nông, lâm trường quốc doanh.

Bộ Chính trị đã đồng tình với những nhận định, đánh giá về thực trạng, kết quả sắp xếp, phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo và nhất trí ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 28/NQ-TW tiếp tục sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp. Trên cơ sở đó, Chính phủ sẽ tiếp tục triển khai hiệu quả hơn việc sắp xếp các doanh nghiệp thuộc khu vực này.

2. Giải pháp đẩy nhanh tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước

Yêu cầu đặt ra đối với công tác sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước là phải liên tục hoàn thiện theo hướng nâng cao chất lượng cổ phần hóa, ngăn chặn thất thoát vốn, tài sản nhà nước. Đồng thời, góp phần hoàn thiện và phát triển các yếu tố thị trường, đặc biệt là thị trường chứng khoán, tạo điều kiện cho doanh nghiệp sau khi cổ phần hóa huy động vốn, đổi mới phương thức quản lý, công nghệ gắn kết người lao động, ổn định và phát triển trong xu thế hội nhập với kinh tế khu vực và thế giới. Để hoàn thành những nhiệm vụ này, cần tập trung thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp dưới đây:

Thứ nhất, về hoàn thiện các cơ chế, chính sách, vừa qua, Quốc hội đã thông qua 3 luật tại kỳ họp thứ 8, khóa XIII: Luật DN

(sửa đổi), Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại DN và Luật Đầu tư (sửa đổi), vì vậy, trong quý I - 2015, các Bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao cần rà soát lại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để sửa đổi, ban hành các nghị định hướng dẫn phù hợp với Luật liên quan mới này. Việc chậm trễ tạo lập hành lang pháp lý, có những chính sách kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện sẽ cản trở nỗ lực tái cơ cấu, sắp xếp, thoái vốn doanh nghiệp.

Thứ hai, căn cứ Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2014 - 2015 đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, các Bộ ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đẩy nhanh sắp xếp, chuyển đổi sở hữu DNNN theo tiêu chí, danh mục phân loại DNNN ban hành theo Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg ngày 18/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, có phương án xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, bảo đảm hoàn thành theo kế hoạch đã đề ra. Đặc biệt, gắn trách nhiệm của người đứng đầu các Bộ, ngành, địa phương, TĐKT, TCT nhà nước trong thực hiện tái cơ cấu, phương án sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đã được phê duyệt.

Thứ ba, đối với các DNNN, phải xây dựng và kiểm tra, giám sát việc tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, nhằm gia tăng lợi nhuận để bảo toàn, phát triển vốn của DN, tăng thu cho ngân sách nhà nước. Thường xuyên phối hợp với các ngân hàng thương mại, Công ty Quản lý tài sản (VAMC), Công ty Mua bán nợ (DATC) cơ cấu lại nợ, xử lý nợ xấu. Thay đổi nhận

thức lâu nay, chúng ta chỉ coi ngân hàng là đơn vị lá chắn, chủ nợ của các DN (thực chất ngân hàng cũng không đòi được nợ của các DN); mà các ngân hàng cần phải hỗ trợ DN, đồng hành cùng DN thông qua thực hiện nghiệp vụ chuyên môn, kinh nghiệm, đầu tư nguồn tài chính... để đưa DN phát triển.

Thứ tư, chủ động hơn với vai trò nhà đầu tư chiến lược của Chính phủ thông qua hoạt động của SCIC. Năm 2014, Chính phủ ban hành Nghị định 57/2014/NĐ-CP về Điều lệ tổ chức và hoạt động của SCIC, có hiệu lực từ ngày 6/8/2014 đã trao quyền chủ động và giao tăng quy mô vốn điều lệ lên tới 50.000 tỷ đồng. Để thực hiện tốt chức năng đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các DN, phát huy có hiệu quả vai trò nhà đầu tư chiến lược của Chính phủ, SCIC cần chủ động, tích cực hơn nữa, nâng cao năng lực quản trị để tham gia quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước hiệu quả tại các DN, trong đó có các TĐKT, TCT.

Thứ năm, tăng cường việc kiểm tra, giám sát các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp trong chỉ đạo và triển khai thực hiện các công việc đã đề ra, nghiêm túc thực hiện công tác báo cáo theo định kỳ để kịp thời có giải pháp khắc phục những tồn tại, vướng mắc, khó khăn trong quá trình tái cơ cấu.

Hiện nay, Việt Nam đang tập trung đẩy nhanh tái cấu trúc nền kinh tế, gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nhằm hướng tới một nền kinh tế thị trường có hệ thống pháp luật tiên tiến, bảo đảm cho tất

cả các loại hình DN hoạt động bình đẳng, lành mạnh. Vì vậy, Chính phủ cần nhanh chóng cho xây dựng Dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg về tiêu chí, danh mục phân loại DNNN. Theo đó, sẽ quy định rõ tiêu chí danh mục phân loại DNNN nắm giữ 100% vốn điều lệ với DN hoạt động trong 14 lĩnh vực như: Trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh theo quy định của Chính phủ; sản xuất, cung ứng hóa chất; truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia, thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng, an ninh... Việc quy định rõ tiêu chí các DNNN sẽ góp phần quan trọng vào đẩy mạnh tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2016 – 2020, cũng như có ý nghĩa quan trọng đối với việc hội nhập sâu vào nền kinh tế khu vực và toàn cầu của Việt Nam./.

CHÚ THÍCH

1. Xem: Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp (2014), *Tình hình tái cơ cấu DNNN năm 2014, nhiệm vụ, giải pháp năm 2015*, Tài liệu Báo cáo tại Hội nghị giao ban ngày 27-12-2014, tr. 2.
2. Xem: Hồ Sỹ Hùng (2012), “Đổi mới, sắp xếp DNNN và một số thách thức đặt ra”, *Tạp chí Cộng sản*, số 10, tr. 47.
3. Xem: Bộ Tài chính (2014), *Báo cáo hoạt động sản xuất, kinh doanh của DNNN*, Tài liệu phục vụ Hội nghị giao ban năm 2014 đánh giá tiến độ tái cơ cấu DNNN và nhiệm vụ, giải pháp năm 2015 ngày 27-12-2014, tr. 1.
4. Xem: Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển

doanh nghiệp (2014), *Tình hình tái cơ cấu DNNN năm 2014, nhiệm vụ, giải pháp năm 2015*, Tài liệu Báo cáo tại Hội nghị giao ban ngày 27-12-2014, tr. 3.

5. Xem: Vũ Văn Ninh (2014), “Tái cơ cấu DNNN, những kết quả đạt được và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm đến năm 2015”, *Tạp chí Cộng sản*, số 2, tr. 28.
6. Xem: Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp (2014), *Tình hình tái cơ cấu DNNN năm 2014, nhiệm vụ, giải pháp năm 2015*, Tài liệu Báo cáo tại Hội nghị giao ban ngày 27-12-2014, tr. 5.
7. Vũ Văn Ninh (2014), “Tái cơ cấu DNNN, những kết quả đạt được và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm đến năm 2015”, *Tạp chí Cộng sản*, số 2, tr. 29.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Sỹ Hùng (2012), “Đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước và một số thách thức đặt ra”, *Tạp chí Cộng sản*, số 10.
2. Vũ Văn Ninh (2014), “Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, những kết quả đạt được và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm đến năm 2015”, *Tạp chí Cộng sản*, số 2.
3. Hồ Sỹ Hùng (2014), “Thực hiện quyền của chủ sở hữu nhằm thúc đẩy cổ phần hóa và nâng cao hiệu quả DNNN”, *Báo Nhân Dân*, số ra ngày 9-4-2014, tr. 2.
4. Nguyễn Anh Dũng (2014), “Bước chuyển biến mới trong cổ phần hóa”, *Báo Nhân Dân*, số ra ngày 28-7-2014, tr. 2.
5. Thu Hằng (2014), “Luật hóa đầu tư và quản lý vốn nhà nước tại DN: Tạo lập lộ trình mới cho cải cách DNNN”, *Tạp chí Tài chính doanh nghiệp*, số 6.
6. Trang Lê (2014), “Sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp: Cần cú huých từ DATC”, *Tạp chí Tài chính doanh nghiệp*, số 11.
7. Ngô Văn Vũ (2015), “Tái cơ cấu DNNN – Kết quả, thách thức và giải pháp”, *Tạp chí Lý luận Chính trị*, số 7.